

KẾ HOẠCH
Phát triển thương mại điện tử
huyện Châu Thành giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 18/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về Kế hoạch Phát triển thương mại điện tử tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025;

UBND huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch phát triển thương mại điện tử (TMĐT) huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025. Cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Sự cần thiết xây dựng Kế hoạch phát triển TMĐT huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025

- TMĐT là một hình thức thương mại tiên tiến, hiện đại; là một trong kết cấu hạ tầng quan trọng của lĩnh vực thương mại và xã hội thông tin; TMĐT đem lại những lợi ích to lớn cho doanh nghiệp, người tiêu dùng và toàn xã hội. Phát triển TMĐT là xu thế tất yếu và cần thiết trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện và của doanh nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp, TMĐT giúp doanh nghiệp nắm được thông tin phong phú, đa dạng về thị trường, đối tác, giúp tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và tiếp thị. TMĐT còn giúp người tiêu dùng và doanh nghiệp giảm thời gian và chi phí giao dịch; người tiêu dùng được cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm, dịch vụ...; thuận lợi trong việc lựa chọn hàng hóa, dịch vụ và nhà cung cấp.

- Đối với xã hội, sự phát triển mạnh mẽ của TMĐT làm thay đổi phương thức kinh doanh, giao dịch truyền thống, đem lại những lợi ích to lớn cho xã hội. TMĐT còn tạo điều kiện cho việc thiết lập và củng cố mối quan hệ giữa các thành phần tham gia vào quá trình thương mại hóa, đồng thời tạo điều kiện đẩy nhanh việc tiếp cận nền kinh tế số hóa.

- Kế hoạch phát triển TMĐT huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025 sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành và thực thi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh; xây dựng được hạ tầng cơ bản và triển khai các giải pháp hỗ trợ TMĐT phát triển, đưa TMĐT của huyện Châu Thành từng bước phát triển, hội nhập với cả nước, khu vực. Góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức cơ quan quản lý nhà nước, của cộng đồng doanh nghiệp và người dân về TMĐT; Đẩy mạnh ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước,

trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực TMĐT của huyện, đưa TMĐT trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong các cơ quan quản lý nhà nước và đại bộ phận các doanh nghiệp trong huyện góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh của huyện; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; tham gia vào cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

2.2. Mục tiêu cụ thể (đến năm 2025)

a) Về hạ tầng TMĐT

- Triển khai, từng bước hoàn thiện hạ tầng pháp lý TMĐT, theo kịp thực tiễn phát triển của các mô hình và hoạt động TMĐT khác nhau trong xã hội.

- Tham gia xây dựng và phát triển các tiện ích thanh toán trực tuyến để sử dụng rộng rãi cho các mô hình TMĐT, đặc biệt loại hình TMĐT doanh nghiệp - người tiêu dùng (B2C), doanh nghiệp - doanh nghiệp (B2B), chính phủ - người dân (G2C), chính phủ - doanh nghiệp (G2B).

- Phối hợp xây dựng hệ thống Logistics trong hoạt động TMĐT địa phương cũng như quốc gia.

b) Ứng dụng TMĐT trong doanh nghiệp

- 80% website TMĐT của doanh nghiệp có chức năng đặt hàng trực tuyến.

- 40-50% doanh nghiệp nhỏ và vừa, các HTX, các hộ kinh doanh cá thể có hoạt động kinh doanh trên các sàn TMĐT, bao gồm các mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch TMĐT.

- 40% doanh nghiệp tham gia hoạt động TMĐT trên các ứng dụng di động.

- 100% các đơn vị cung cấp điện, nước, viễn thông, truyền hình chấp nhận thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp hóa đơn điện tử cho người tiêu dùng.

- Khuyến khích hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp về TMĐT; các cá nhân tổ chức phát triển các giải pháp về TMĐT.

c) Ứng dụng TMĐT trong cơ quan nhà nước

- Đảm bảo và duy trì 100% các trang thông tin và Cổng thông tin điện tử của địa phương trên môi trường internet.

- Tham gia đầy đủ và cung cấp thông tin cho các hệ thống dữ liệu dùng chung của Chính phủ.

- Tham gia xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; triển khai có hiệu quả các giải pháp về CNTT trong phát triển chính quyền điện tử và chuẩn hóa các hệ thống CNTT hiện có.

d) Phát triển nguồn nhân lực về TMĐT

- 100% cán bộ quản lý nhà nước về TMĐT được đào tạo và tập huấn về pháp lý, kỹ năng TMĐT trong thời kỳ mới.

- Phân đầu 60% các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh cá thể được tham gia các khóa tập huấn, đào tạo về kỹ năng TMĐT.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Triển khai pháp luật về TMĐT

Phối hợp Sở ngành chuyên môn tập huấn, phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT; tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về TMĐT; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhận biết lợi ích của TMĐT và các điều kiện cần thiết để tham gia TMĐT.

3.2. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực TMĐT

- Phối hợp đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc tiếp cận lĩnh vực TMĐT.

- Phối hợp đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho các đối tượng là cán bộ nhà nước, doanh nghiệp, thanh niên khởi nghiệp về TMĐT; Gian lận trong TMĐT và chế tài xử lý vi phạm; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; ...

3.3. Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT

- Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng phần mềm mã nguồn mở khi triển khai ứng dụng TMĐT, sử dụng các công nghệ phục vụ phát triển thanh toán trực tuyến, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các tiện ích thanh toán qua phương tiện điện tử hỗ trợ người mua thanh toán trực tuyến, thúc đẩy phát triển TMĐT.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin hướng dẫn sử dụng và chữ ký số trong giao dịch TMĐT.

3.4. Cung cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT

- Phối hợp xây dựng, đào tạo, tập huấn lực lượng cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về TMĐT địa phương, có chuyên môn đáp ứng được nhu cầu công tác quản lý nhà nước về TMĐT.

- Thường xuyên theo dõi thông tin trên Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT quốc gia www.online.gov.vn, coi đây là thông tin cốt lõi của cơ chế giám sát và thực thi quản lý nhà nước về TMĐT.

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công liên quan hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng cường ứng dụng CNTT trong các thủ tục hành chính công.

3.5. Phát triển các sản phẩm, giải pháp TMĐT

- Tuyên truyền, hỗ trợ các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, tiểu thương, hộ kinh doanh cách thanh toán không dùng tiền mặt.

- Khuyến khích nghiên cứu và chuyển giao công nghệ phục vụ việc đảm bảo an toàn, an ninh cho hoạt động TMĐT.

3.6. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện ứng dụng TMĐT

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT phù hợp với mô hình sản phẩm của doanh nghiệp;

- Giới thiệu tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho Website TMĐT.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện có khả năng và mong muốn ứng dụng TMĐT để hỗ trợ, cách thức tham gia; tìm kiếm đối tác thông qua việc khai thác các cơ hội giao thương hàng ngày.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp có sản phẩm đặc trưng của huyện tham gia ngày hội triển lãm trực tuyến trên sàn TMĐT; tham gia liên kết, kết nối cung cầu sản phẩm hàng hóa dịch vụ.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Công thương và các đơn vị có liên quan triển khai kế hoạch phát triển TMĐT huyện Châu Thành giai đoạn 2021-2025, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng TMĐT.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện để kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện sửa đổi, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của huyện và theo hướng dẫn của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học Công nghệ triển khai có hiệu quả việc thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc”; tư vấn, hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký sử dụng mã số, mã vạch, mã truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm, hàng hóa.

2. Phòng Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Phòng KTHT và các đơn vị liên quan, tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách.

Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật và cung cấp đầy đủ cơ sở dữ liệu, thông tin về các doanh nghiệp trong hoạt động TMĐT trên địa bàn huyện.

3. Phòng Văn hóa và thông tin

- Thực hiện tốt việc quản lý và đề xuất các biện pháp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông, mạng lưới rộng khắp, chất lượng cao nhằm phục vụ phát triển TMĐT.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch TMĐT

4. Đề nghị Ngân hàng NNPTNT chi nhánh huyện Châu Thành

Phối hợp với các đơn vị có liên quan, hiện đại hóa hệ thống thanh toán điện tử các dịch vụ đảm bảo an ninh, an toàn và thuận tiện cho các tổ chức cá nhân thực hiện thanh toán trực tuyến.

5. Đài Truyền thanh

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền phổ biến các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động TMĐT trên đài phát thanh trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng KTHT và các đơn vị có liên quan chủ động xây dựng phóng sự, chuyên đề phổ biến các nội dung liên quan hoạt động TMĐT trên địa bàn.

6. Chi Cục thuế khu vực TPTN- Châu Thành

- Triển khai mô hình hiện đại hóa công tác quản lý thuế trên môi trường mạng, công khai minh bạch hệ thống thuế qua phương thức điện tử.

- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện Hệ thống dịch vụ thuế điện tử -eTax gồm Khai thuế qua mạng, Nộp thuế điện tử và Đăng ký thuế tích hợp vào Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ website <https://www.dichvucong.gov.vn> góp phần cải cách thủ tục hành chính về thuế.

- Tăng cường tuyên truyền và vận động người nộp thuế tích cực sử dụng hoá đơn điện tử nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí so với hóa đơn giấy; Giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính Thuế; Không cần lập báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn; Đơn giản hóa các quy trình liên quan đến hóa đơn; An toàn - Bảo mật - Chống làm giả hóa đơn.

- Phối hợp với phòng KTHT và đơn vị liên quan kiểm tra các hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện có liên quan đến hoạt động TMĐT.

7. Công an huyện

- Phối hợp nghiên cứu và thực hiện các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật TMĐT; thanh toán điện tử, giao dịch điện tử và các hành vi vi phạm khác trên môi trường mạng; kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an ninh và an toàn trong hoạt động TMĐT trên địa bàn huyện.

8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với phòng KTHT và các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng và chuẩn hóa hệ thống sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện, cung cấp thông tin về doanh nghiệp, sản phẩm nhằm giới thiệu quảng bá trên sàn TMĐT tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tích cực hỗ trợ các chủ thể sản xuất các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng trên địa bàn huyện xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu sản phẩm (*nhãn mác, bao gói, truy xuất nguồn gốc,...*) và chuẩn hóa chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chí sản phẩm xuất khẩu theo quy định.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, chủ động triển khai thực hiện tại địa phương; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền, phổ biến về TMĐT cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình.

- Giới thiệu các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan chủ động tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước trong việc phát triển TMĐT trên địa bàn huyện; triển khai các ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Công Thương (b/c);
- Các Phòng, ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, HTKT.TQT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

